

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67 /2020/HS-ST

Ngày 23 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Hồng Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Trung Tuyển

Bà Lê Thị Lập

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Lưu Minh Sửu; ông Đỗ Trọng Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Thư ký dự khuyết: Bà Cao Thị Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74 /2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70A/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020;

Đối với bị cáo: **Phạm Bá S**, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1998 tại: xã C, huyện A, tỉnh N; nơi cư trú: thôn 11, thị trấn S, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá H và bà Trịnh Thị Y; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa;

Nhân thân: Ngày 04/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thanh Hóa. có mặt.

- Bị hại: chị Trịnh Thị Th, sinh năm 1982,

Địa chỉ: thôn 2, thị trấn S, huyện T, tỉnh T; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Khắc C, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm 1, xã X, huyện T, tỉnh T; vắng mặt.

2. chị Y Vân A, sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn 1, xã V, thành phố K, tỉnh K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 4 giờ sáng ngày 04/6/2020 sau khi uống rượu tại nhà Lê Huy C ở thôn 12, thị trấn S, huyện T thì Phạm Bá S và Trịnh Xuân Ph đi xe mô tô biển kiểm soát 36H4 – 1922 do Ph điều khiển, đến nhà nghỉ Điểm Hẹn ở thôn 2, thị trấn S, huyện T mục đích là tìm gặp nhân viên của quán tên Y Tr để nói chuyện. Khi đến quán Ph và S đi thẳng vào phòng 103 nơi Y Tr đang ngủ để gọi mở cửa, Tr ra mở cửa phòng nhìn thấy Ph thì Trình bảo Ph về đi vì Tr không còn tình cảm với Ph rồi đóng cửa phòng lại, Ph không về mà dùng chân đạp vào cửa phòng nhiều cái, nghe thấy tiếng ồn ào thì Trịnh Thị Th là chủ nhà nghỉ ra bảo Ph và S đi về nhưng cả hai không về mà tiếp tục dùng chân đạp vào cửa phòng, chị Th thấy vậy thì cầm một đoạn tuýp sắt ra đuổi Ph và S về, Ph và S bỏ chạy ra phía cổng sau của quán, lúc này Ph dùng một chiếc dép tổ ong ném trúng vào người chị Th, chị Th cầm tuýp sắt chạy đuổi theo, thấy chị Th đuổi phía sau thì Ph nhặt đá (loại đá 1 x 2) ở ven đường còn S bê một chậu hoa ở lề đường cùng ném về phía chị Th nhưng không trúng. Lúc này Lê Khắc C đến can ngăn thì Ph và S lên xe máy ra về.

Trên đường về, do vẫn còn bức tức nên Ph dừng xe lại và nhặt một vỏ chai nước giải khát ở ven đường, tự rút xăng từ trong xe máy ra cho vào chai nước giải khát rồi rủ Sáng cùng đi quay lại nhà nghỉ với mục đích đốt nhà nghỉ Điểm Hẹn của chị Th. Đến nhà nghỉ Ph đổ xăng xuống nền đất trước cổng nhà nghỉ Điểm Hẹn rồi châm lửa đốt, sau đó Ph và S đi vào phía trong nhà nghỉ, thấy chị Th đang đứng gần bàn uống nước, khoảng cách lúc này giữa Ph, S và chị Th là 3 mét thì Ph nhặt đá (loại đá 1cm x 2cm) còn S nhặt gạch vỡ (loại gạch lát nền màu trắng) ném về phía chị Th, chị Th giơ tay lên đỡ thì bị gạch, đá ném trúng vào đầu ngón tay phải (ngón số ba) và mu bàn tay trái làm rách da chảy máu, Ph và S sau đó lên xe máy bỏ đi. Chị Th bị Ph và S ném bị thương ở tay nên ra lấy xe ô tô biển kiểm soát 36A – 226.63 chở theo Lê Văn M đi đến Công an thị trấn S để báo cáo sự việc, khi đi đến đoạn đường đôi hướng từ Cảng hàng không Thọ Xuân ra ngã tư vòng xuyên (đường quốc lộ 47) thì có xảy ra va chạm giao thông với xe mô tô do Trịnh Xuân

Ph điều khiển chở phía sau Phạm Bá S. Hậu quả cả hai phương tiện đều bị hư hỏng, Phương và Sáng bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Th. Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ các vật chứng có liên quan và ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên và Giám định cơ chế hình thành vết thương đối với Trịnh Thị Th.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 426 ngày 23/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Trịnh Thị Th là 3%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 427 ngày 23/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Các thương tích của Trịnh Thị Th được tạo nên bởi vật tày. Ngày 29/7/2020 bị hại Trịnh Thị Thoan có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trịnh Xuân Ph và Phạm Bá S.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền là 16.000.000đ (Mười sáu triệu) đồng. Đến nay bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường.

Đối với vụ va chạm giao thông giữa xe ô tô biển kiểm soát 36A – 226.63 do Trịnh Thị Th điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát 36H4 – 1922 do Trịnh Xuân Ph điều khiển. Quá trình điều tra xác định đây là vụ tai nạn giao thông, giá trị tài sản bị thiệt hại không lớn, các bên đều từ chối giám định thương tích, nên đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi dùng xăng đốt trước cổng nhà nghỉ Điểm Hẹn của Trịnh Xuân Ph và Phạm Bá S là hành vi gây nguy hiểm, tuy nhiên chưa có thiệt hại xảy ra nên không xử lý là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án và các đồ vật có liên quan: Một chậu nhựa màu xanh; Một đôi dép nhựa màu đen – đỏ; Một chổi (dạng chổi quét nhà) dài 0,87 cm, cán nhựa màu hồng; Ba mảnh gạch vỡ (dạng gạch lát nền); Một cục bê tông kích thước 0,06 x 0,06 x 0,02cm; Một tuýp sắt hình tròn dài 86cm, đường kính 2,1cm. Các vật chứng trên hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi phạm tội của Trịnh Xuân Ph, quá trình điều tra bị can đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã đối với bị can nhưng đến nay vẫn chưa bắt được bị can. Ngày 28/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã ra Quyết định tách vụ án số 02/CSĐT để tiếp tục điều tra, xử lý đối với hành vi của Trịnh Xuân Ph theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSTX ngày 15/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T đã truy tố bị cáo Phạm Bá S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Bá S thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo S thừa nhận thương tích của chị Thoan là do bị cáo gây nên và không có ý kiến gì về kết luận giám định thương tích.

Bị hại là chị Trịnh Thị Th trình bày: Khi tôi đang ở trong phòng ngủ thì nghe thấy tiếng ồn ào nên tôi ra bảo Ph và S đi về nhưng cả hai không về mà tiếp tục dùng chân đạp vào cửa phòng số 103 nơi Y tr ở, tôi thấy vậy thì ra đuổi Ph và S về, Ph và Sáng bỏ chạy ra phía cổng sau của quán, lúc này Ph dùng một chiếc dép tổ ong ném trúng vào người tôi, tôi cầm tuýp sắt chạy đuổi theo, thấy tôi đuổi phía sau thì Phương nhặt đá (loại đá 1 x 2) ở ven đường còn S bê một chậu hoa ở lề đường cùng ném về phía tôi nhưng không trúng. Lúc này Lê Khắc C đến can ngăn thì Ph và S lên xe máy ra về.

Trên đường về, do vẫn còn bức tức nên Ph dừng xe lại và nhặt một vỏ chai nước giải khát ở ven đường, tự rút xăng từ trong xe máy ra cho vào chai nước giải khát rồi rủ S cùng đi quay lại nhà nghỉ với mục đích đốt nhà nghỉ Điểm Hẹn của chị Th. Đến nhà nghỉ Ph đổ xăng xuống nền đất trước cổng nhà nghỉ Điểm Hẹn rồi châm lửa đốt, sau đó Ph và S đi vào phía trong nhà nghỉ, thấy chị Th đang đứng gần bàn uống nước, khoảng cách lúc này giữa Ph, S và chị Th là 03 mét thì Ph nhặt đá (loại đá 1cm x 2cm) còn Sáng nhặt gạch vỡ (loại gạch lát nền màu trắng) ném về phía chị Th, chị Th giơ tay lên đỡ thì bị gạch, đá ném trúng vào đầu ngón tay phải (ngón số 3) và mu bàn tay trái làm rách da chảy máu, Ph và S sau đó lên xe máy bỏ đi. Chị Th bị Ph và S ném bị thương ở tay nên ra lấy xe ô tô biển kiểm soát 36A – 226.63 chở theo Lê Văn M đi đến Công an thị trấn S để báo cáo sự việc, khi đi đến đoạn đường đôi hướng từ Cảng hàng không Thọ Xuân ra ngã tư vòng xuyên (đường quốc lộ 47) thì có xảy ra va chạm giao thông với xe mô tô do Trịnh Xuân Ph điều khiển chở phía sau Phạm Bá S. Hậu quả cả hai phương tiện đều bị hư hỏng, chị Thoan kê khai yêu cầu bị cáo S và bị can Ph phải bồi thường tổng số tiền là 16.000.000đ, cụ thể gồm: Tiền thuốc men điều trị 4.000.000đ; Tiền thuê xe đi viện và về 2.000.000đ; Tiền tổn thất sức khỏe = 10.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp

dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị xem xét chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của chị Trịnh Thị Th các khoản gồm: về tiền chi phí điều trị, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, cho chị Th số tiền là 7.520.000đ (Bảy triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Về vật chứng: Vật chứng của vụ án và các đồ vật có liên quan: Một chậu nhựa màu xanh; Một đôi dép nhựa màu đen - đỏ; Một chổi (dạng chổi quét nhà) dài 0,87 cm, cán nhựa màu hồng; Ba mảnh gạch vỡ (dạng gạch lát nền); Một cục bê tông kích thước 06cm x 06cm x 02cm; Một tuýp sắt hình tròn dài 86cm, đường kính 2,1cm. Tiếp tục quy trừ tại chi cụ Thi hành án huyện T để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án sau khi bắt được bị can Trịnh Xuân Ph

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Bá S phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Sáng thống nhất với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác; lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết yêu cầu bồi thường của bị hại ngay trong vụ án này trên cơ sở các tài liệu, chứng từ hợp lệ phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị hại không có ý kiến tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Bá Sáng thừa nhận do bức tức việc bị chị Th đuổi về nên có dùng đá ném chị Th. Tại phiên tòa bị cáo Sáng thừa nhận thương tích của chị Th là do bị cáo gây nên và không có ý kiến gì về kết luận giám định. Người bị hại là chị Th xác định thương

tích của mình là do bị cáo S gây nên bằng ném đá. Lời khai của các người làm chứng là anh Lê Khắc C, chị Y Vân A đều xác định: thấy bị cáo S và bị can Ph đến quán Điểm hẹn của chị Th, gọi chị Y Tr để vào phòng nói chuyện không được thì đập cửa và xảy ra xô xát với chị Thoan, ngoài ra không có ai khác.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, kết luận giám định về thương tích, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do bức tức việc bị chị Th đuổi ra khỏi quán do có hành vi đập cửa phòng chị Y Tr. Đến khoảng hơn 4 giờ ngày 04/6/2020, khi S và Ph đã đi về, xong quay lại ném chị Th gây thương tích cho chị Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

Bị cáo Phạm Bá S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Hành vi của bị cáo được thực hiện do cố ý, gây thương tích cho người khác bằng ném đá là “hung khí nguy hiểm”, cùng với hậu quả gây tổn thương cơ thể cho chị Trịnh Thị Th là 3%. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Bá S đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vụ án xảy ra đã gây nên tâm lý hoang mang bất bình trong nhân dân, đồng thời gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội. Bị cáo chỉ vì có mâu thuẫn trong đời sống sinh hoạt hàng ngày, khi xảy ra tranh cãi, va chạm, đã không có cách ứng xử phù hợp, không kìm chế được bản thân, mà có hành vi gây nên thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường các quy tắc ứng xử trong đời sống xã hội, coi thường sức khỏe của người khác. Do đó cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo S là người có nhân thân xấu, hiện đang bị đưa đi cai nghiện tập trung bắt buộc. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại ở trong giai đoạn điều tra, truy tố; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Bị cáo Sáng nhất thời phạm tội, nguyên nhân xảy ra vụ án là do lỗi của bị cáo; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, là người có nhân thân xấu, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, vì vậy khi lượng hình cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều

kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: chị Th bị thương tích ở ngón tay giữa bàn tay phải được đưa đi sơ cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện T trong ngày 04/6/2020 thì xin ra viện về nhà điều trị theo đơn. Xét thương tích của chị Th là do bị cáo S gây nên; Vì vậy bị cáo S phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Th các khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật. Xét các khoản chi phí chị Th kê khai yêu cầu bồi thường thấy rằng:

Tiền thuê xe ô tô đi bệnh viện điều trị (đi và về) 4 lượt là 2.000.000 (Hai triệu) đồng, mặc dù không có hóa đơn nhưng là chi phí thực tế và tại phiên tòa bị cáo S đồng ý bồi thường, nên được chấp nhận;

Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: xét việc chị Th bị thương tích, phải bồi dưỡng để phục hồi sức khỏe là cần thiết nên chấp nhận khoản tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho chị Th là 3 tháng lương tối thiểu x 1.490.000đ = 4.470.000(Bốn triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng;

Thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong thời gian điều trị: chị Th yêu cầu bị cáo bồi thường mất thu nhập trong 2 tháng nhưng xét thấy người bị hại cần có một thời gian để điều trị vết thương và bị mất thu nhập trong thời gian là: 5 ngày x 150.000đ = 750.000(Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng

Tiền thuốc men điều trị 3.000.000đ(Ba trăm nghìn) đồng, chị Th kê khai có hóa đơn, chứng từ và phù hợp với thực tế nên được chấp nhận là 300.000đ(Ba trăm nghìn) đồng;

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Phạm Bá S phải bồi thường cho chị Th là 7.520.000đ (Bảy triệu năm trăm hai mươi nghìn) đồng. Bị cáo S chưa nộp tiền bồi thường, bị cáo S đồng ý bồi thường toàn bộ cho chị Th.

[7] Về vật chứng vụ án và các đồ vật có liên quan: Một chậu nhựa màu xanh; Một đôi dép nhựa màu đen - đỏ; Một chổi (dạng chổi quét nhà) dài 0,87 cm, cán nhựa màu hồng; Ba mảnh gạch vỡ (dạng gạch lát nền); Một cục bê tông kích thước 06cm x 06 x 02cm; Một tuýp sắt hình tròn dài 86cm, đường kính 2,1cm. Các vật chứng trên hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật. xét thấy cần thiết phải tiếp tục quy trữ tại chi cục Thi hành án huyện T để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Bá S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51

Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 136; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Bá S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Bá S 09 (Chín) tháng tù , kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Bá S phải bồi thường cho chị Trịnh Thị Th tổng số tiền là 7.520.000 (Bảy triệu năm trăm hai mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Tiếp tục quy trữ tại kho vật chứng của chi cục Thi hành án huyện Thọ Xuân các vật chứng gồm: Một chậu nhựa màu xanh; Một đôi dép nhựa màu đen - đỏ; Một chổi (dạng chổi quét nhà) dài 0,87 cm, cán nhựa màu hồng; Ba mảnh gạch vỡ (dạng gạch lát nền); Một cục bê tông kích thước 06cm x 06 x 02cm; Một tuýp sắt hình tròn dài 86cm, đường kính 2,1cm.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Bá S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 376.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 576.000đ (Năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện Th;
- VKSND tỉnh Th;
- Công an huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Hồng Đức